

Tòa nhà ITD, 1 Sáng Tạo, P. Tân Thuận, Thành
phố Hồ Chí Minh

Số: 01/2026/BBH/ĐHĐCĐ

(Kỳ họp thường niên)

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu;
- Căn cứ vào Báo cáo, Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội;

I. Thời gian và địa điểm:

Công ty CP kỹ thuật điện Toàn Cầu (MCK: GLT) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301446863 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp lần đầu ngày 28/12/2005.

Hôm nay, ngày 15 tháng 07 năm 2026, vào lúc 15h00, tại phòng họp của tòa nhà ITD, số 1 Đường Sáng Tạo, Phường Tân Thuận, TP.HCM, Công ty Cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu (gọi tắt là “Công ty”) đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2026.

II. Nghi thức:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội:

Bà Huỳnh Thanh Thủy – Chủ tịch UBKT của công ty báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

- Theo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, vào lúc 15h00 ngày 15/07/2026, tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2026 là: 6 cổ đông (tổ chức và cá nhân), sở hữu và/hoặc đại diện cho 7.549.147 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 80,73% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Bà Huỳnh Thanh Thủy đã căn cứ vào khoản 1 Điều 19 Điều lệ công ty, tuyên bố kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 đủ điều kiện để tiến hành. Các cổ đông có quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội theo số cổ phần sở hữu và/hoặc được đại diện.

2. Giới thiệu thành phần Ban chủ tọa:

Đại diện Ban tổ chức đã giới thiệu thành phần Ban Chủ tọa đại hội, gồm có:

- Ông Nguyễn Hữu Dũng: Thành viên HĐQT kiêm TGD - Chủ tọa (căn cứ Giấy ủy quyền số 02/2026/GUQ- HĐQT ngày 14/07/2026 do Ông Mai Hoài An - Chủ tịch HĐQT ký).
- Bà Huỳnh Thanh Thủy: Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT.

3. Thông qua Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu

Đại diện Ban tổ chức đã đề cử thành phần Ban thư ký và Ban kiểm phiếu như sau:

a. Ban Thư ký:

- Bà Nguyễn Thị Mai Hương

b. Ban kiểm phiếu:

- Bà Ngô Thị Hạnh - Trưởng Ban
- Bà Phan Thị Phương Anh - Thành viên
- Ông Khuru Thanh Sáng - Thành viên

Đại hội đã nhất trí thông qua Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu của đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, tỷ lệ: 100%.

III. Nội dung cuộc họp

Đại hội nghe trình bày và biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung sau:

1. Chương trình Đại hội 2026 và Thẻ thức biểu quyết báo cáo, tờ trình, bầu thành viên HĐQT tại Đại hội 2026

Đại diện Ban tổ chức trình bày.

❖ Ý kiến cổ đông: Không có.

❖ Tỷ lệ biểu quyết:

- ✓ “Tán thành”: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không tán thành”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không ý kiến”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu hợp lệ: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)

❖ Quyết định thông qua:

Thông qua Chương trình Đại hội 2026 và Thẻ thức biểu quyết báo cáo, tờ trình, bầu thành viên HĐQT tại Đại hội 2026.

2. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025, tình hình sử dụng và trích lập các quỹ, cổ tức năm 2025:

a. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025

Ông Nguyễn Hữu Dũng trình bày kết quả kinh doanh năm 2025.

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất: doanh thu thuần hợp nhất đạt 212,7 tỷ đạt 53.1% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc cổ đông công ty mẹ 13,7 tỷ đạt 68.5% kế hoạch.

❖ Ý kiến cổ đông: Không có.

❖ Tỷ lệ biểu quyết:

- ✓ “Tán thành”: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không tán thành”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không ý kiến”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu hợp lệ: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)

❖ Quyết định thông qua:

ĐHĐCĐ thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
Doanh thu thuần hợp nhất	Tỷ đồng	400	212,7	53.1%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc cổ đông công ty mẹ	Tỷ đồng	20	13,7	68.5%
Cổ tức		0%	66%	

b. Trích lập, sử dụng Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2025

Ông Nguyễn Hữu Dũng trình bày.

- ❖ Ý kiến cổ đông: Không có.
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết:
 - ✓ “Tán thành”: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
 - ✓ “Không tán thành”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
 - ✓ “Không ý kiến”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
 - ✓ Phiếu hợp lệ: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
 - ✓ Phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ❖ Quyết định thông qua:

ĐHĐCĐ thông qua trích lập và sử dụng Quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận năm 2025 như sau:

ĐVT: triệu đồng

STT	Hạng mục	Số tiền
1	Số dư đầu kỳ (tại ngày 01/04/2025)	1.595
2	Trích từ lợi nhuận công ty mẹ	375
3	Tăng khác	49
4	Chuyển quỹ về ITD	(375)
5	Đã sử dụng trong kỳ	(251)
6	Số dư cuối kỳ tại 31/03/2026	1.393

c. Chia cổ tức năm 2025

Ông Nguyễn Hữu Dũng trình bày: dựa vào kết quả hoạt động năm tài chính 2025 (01/04/2025 – 31/03/2026) và định hướng hoạt động trong thời gian tới, HĐQT xin trình đến ĐHĐCĐ tỷ lệ trả cổ tức như sau:

- + Mức cổ tức và cổ phiếu thưởng dựa vào kết quả năm 2025 là 66%, cụ thể:
 - Cổ tức bằng tiền mặt: 34% (đã tạm ứng trong tháng 05/2026).
 - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và cổ phiếu thưởng: 32%, trong đó:

- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức từ lợi nhuận chưa phân phối: 25.5%, tương ứng dự kiến phát hành 2.378.319 cổ phiếu, tỷ lệ thực hiện quyền 100:25.5.
- Phát hành cổ phiếu thưởng từ thặng dư vốn cổ phần: 6.5%, tương ứng dự kiến phát hành 606.238 cổ phiếu tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền 100:6.5.
- Nguồn vốn: Lấy từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thặng dư vốn cổ phần theo Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2026 đã kiểm toán.
- Thời gian thực hiện: ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian cụ thể và tiến hành công bố thông tin theo quy định.
- Các nội dung khác được quy định tại Tờ trình số 07/2026-TT-05 đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2026.

❖ Ý kiến cổ đông: Không có.

❖ Tỷ lệ biểu quyết:

- ✓ “Tán thành”: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không tán thành”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không ý kiến”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu hợp lệ: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)

❖ Quyết định thông qua:

ĐHĐCĐ thông qua việc chi trả cổ tức năm 2025 và phương án theo như tờ trình số 07/2026-TT-05 đính kèm Nghị quyết ĐHĐCĐ.

3. Kế hoạch kinh doanh năm 2026, mức cổ tức năm 2026 dự kiến

Ông Nguyễn Hữu Dũng trình bày, với:

Chỉ tiêu	Kế hoạch
Doanh thu thuần hợp nhất	550 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc cổ đông công ty mẹ	30 tỷ đồng
Cổ tức dự kiến năm 2026	20%

❖ Ý kiến cổ đông: Không có.

❖ Tỷ lệ biểu quyết:

- ✓ “Tán thành”: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không tán thành”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không ý kiến”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu hợp lệ: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)

- ✓ Phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)

❖ Quyết định thông qua:

- ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026 như trên.

4. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025:

Ông Nguyễn Hữu Dũng thay mặt HĐQT báo cáo hoạt động HĐQT trong năm 2025 như sau:

- ✓ Thực hiện hợp định kỳ hàng quý, xem xét thông qua các báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý và cả năm.
- ✓ Giám sát tình hình tuân thủ các qui định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh của công ty;
- ✓ Ban hành toàn văn Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- ✓ Thông qua việc giải tỏa cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động công ty (ESOP) năm 2022.
- ✓ Thống nhất ủy quyền TGD phê duyệt từng trường hợp cụ thể các giao dịch thường xuyên giữa các công ty thành viên trên tinh thần tối ưu nguồn lực tập đoàn trong năm 2026 (gồm các giao dịch: thuê văn phòng ITD Building, thuê kho; quản trị mạng nội bộ; mua bán hàng hóa, tài sản theo nguyên tắc giá bán nội bộ; các giao dịch thường xuyên khác (nếu có).
- ✓ Công tác nhân sự:
 - Thống nhất miễn nhiệm Ông Trần Quốc Sang vị trí Giám đốc dự án Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu kể từ ngày 06/05/2025.
 - Thông qua việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Ngọc Duy vị trí Giám đốc kinh doanh Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu kể từ ngày 06/05/2025.
 - Thống nhất bầu Ông Nguyễn Ngọc Trung là Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu kể từ ngày 8/7/2025.
 - Thống nhất bầu thành viên Ủy ban Kiểm toán nhiệm kỳ 2025–2029, gồm các thành viên sau đây:
 - + Ông Nguyễn Hồng Minh - Chủ tịch Ủy Ban Kiểm Toán.
 - + Bà Đỗ Thị Thu Hà - Ủy viên Ủy Ban Kiểm Toán.
 - Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu ghi nhận đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Hồng Minh – thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu ngày 4/11/2025.
 - Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu ghi nhận đơn từ nhiệm của bà Đỗ Thị Thu Hà – thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu ngày 08/01/2026.
 - Thống nhất bầu thành viên Ủy ban Kiểm toán nhiệm kỳ 2025 - 2029, gồm các thành viên sau đây:
 - + Bà Huỳnh Thanh Thủy - Chủ tịch Ủy Ban Kiểm Toán
 - + Bà Cao Mỹ Phương - Ủy viên Ủy Ban Kiểm Toán
 - Công ty đã áp dụng chế độ thù lao cho thành viên HĐQT/BKS/UBKT theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông với tổng thù lao trong năm 2025 là 431.500.000 đồng.

❖ Ý kiến cổ đông: Không có.

5. Báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập năm 2025

Bà Huỳnh Thanh Thủy trình bày báo cáo hoạt động HĐQT độc lập trong năm 2025:

- Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp, các cuộc họp HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể và theo đúng các quy định về tổ chức cuộc họp, tài liệu họp được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT. Nội dung các cuộc họp đã được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cân trọng để đưa ra những quyết định, giải pháp tốt nhất cho Công ty. Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.
- Các hoạt động của HĐQT đã được thực hiện theo kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2025, tập trung đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các chuẩn mực về quản trị công ty; hoàn thành hầu hết các chương trình, nội dung hành động của HĐQT đã đề ra.
- Hội đồng quản trị tôn trọng và tạo điều kiện để Ủy ban kiểm toán công ty thực hiện quyền kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý điều hành; nghiêm túc tiếp thu và chỉnh sửa các thiếu sót/tồn tại trong công tác quản lý theo kết luận kiểm tra của Ủy ban kiểm toán.
- Tất cả thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm và có tính chuyên nghiệp cao, hoạch định rõ ràng về trách nhiệm được phân công và thận trọng trong việc thực hiện vai trò, quyền và trách nhiệm của mình để đảm bảo lợi ích của Công ty.
- Hội đồng quản trị cũng tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên độc lập Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của thành viên độc lập Hội đồng quản trị.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển kinh doanh, xây dựng hệ thống quản trị và văn hóa doanh nghiệp, kiểm tra giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh đã được HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.
- HĐQT đã trao đổi, thảo luận thường xuyên với Ban Giám đốc để kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ Ban Giám đốc trong tiến trình vận hành Công ty, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát công tác điều hành; tham gia xây dựng các quy chế, chính sách vận hành nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông. Đồng thời, HĐQT trực tiếp chia sẻ kiến thức với Ban Giám đốc nhằm tiếp sức trong việc phát triển nguồn lực và công tác quản trị tại Công ty.

❖ Ý kiến cổ đông: Không có.

6. Báo cáo hoạt động của Ủy Ban Kiểm Toán năm 2025

Bà Huỳnh Thanh Thủy – Chủ tịch UBKT thay mặt UBKT báo cáo hoạt động của UBKT năm 2025:

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 2025.
- Nhận xét về kết quả kinh doanh năm tài chính 2025.
- Nhận xét, đánh giá về tình hình tài sản, nguồn vốn công ty.
- Đánh giá hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành.
- Đánh giá hoạt động của Ủy Ban Kiểm Toán.
- Nhận xét và kiến nghị của Ủy Ban Kiểm Toán.

❖ Ý kiến cổ đông: Không có.

7. Ủy quyền Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026

Bà Huỳnh Thanh Thủy trình bày theo Tờ trình Đại hội.

❖ Ý kiến cổ đông: Không có.

❖ Tỷ lệ biểu quyết:

- ✓ “Tán thành”: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không tán thành”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không ý kiến”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu hợp lệ: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)

❖ Quyết định thông qua:

ĐHĐCĐ đồng ý giao lại cho Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị chủ động thẩm định và chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ Phần Kỹ thuật điện Toàn Cầu.

8. Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh

Ông Nguyễn Hữu Dũng trình bày chi tiết theo tờ trình số 07/2026-TT-03 đính kèm.

❖ Ý kiến cổ đông: Không có.

❖ Tỷ lệ biểu quyết:

- ✓ “Tán thành”: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không tán thành”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không ý kiến”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu hợp lệ: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)

❖ Quyết định thông qua:

ĐHĐCĐ đồng ý thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo tờ trình số 07/2026-TT-03.

9. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty

Ông Nguyễn Hữu Dũng trình bày Điều lệ sửa đổi của công ty theo Nghị định số 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 được đính kèm trong tài liệu Đại hội.

❖ Ý kiến cổ đông: Không có.

❖ Tỷ lệ biểu quyết:

- ✓ “Tán thành”: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không tán thành”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không ý kiến”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu hợp lệ: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)

❖ Quyết định thông qua:

ĐHĐCĐ đồng ý thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty (Phụ lục 3 Nghị quyết ĐHĐCĐ – Toàn văn “Điều lệ công ty”).

Ủy quyền Hội đồng quản trị cập nhật ngành nghề kinh doanh trên Điều lệ sau khi hoàn tất các thủ tục với cơ quan chức năng.

10. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Ông Nguyễn Hữu Dũng trình bày Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi theo Nghị định số 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 được đính kèm trong tài liệu Đại hội.

❖ Ý kiến cổ đông: Không có.

❖ Tỷ lệ biểu quyết:

- ✓ “Tán thành”: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không tán thành”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không ý kiến”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu hợp lệ: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)

❖ Quyết định thông qua:

ĐHĐCĐ đồng ý thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty (Phụ lục 4 Nghị quyết ĐHĐCĐ - Toàn văn “Quy chế nội bộ về quản trị công ty”).

11. Ủy quyền Hội đồng quản trị sửa đổi và ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán

Ông Nguyễn Hữu Dũng trình bày Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán của công ty sửa đổi theo Nghị định số 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 được đính kèm trong tài liệu Đại hội.

❖ Ý kiến cổ đông: Không có.

❖ Tỷ lệ biểu quyết:

- ✓ “Tán thành”: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)

- ✓ “Không tán thành”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không ý kiến”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu hợp lệ: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)

❖ Quyết định thông qua:

ĐHĐCĐ đồng ý ủy quyền Hội đồng quản trị soạn thảo và ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán.

12. Trình Phương án phát hành ESOP năm 2026

Ông Nguyễn Hữu Dũng trình bày Phương án phát hành ESOP năm 2026 theo tờ trình.

❖ Ý kiến cổ đông: Không có.

❖ Tỷ lệ biểu quyết:

- ✓ “Tán thành”: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không tán thành”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ “Không ý kiến”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu hợp lệ: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ✓ Phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)

❖ Quyết định thông qua:

ĐHĐCĐ đồng ý Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2026 (dựa trên kết quả kinh doanh năm 2025), Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2026 (ESOP 2026) và Danh sách người lao động được hưởng ESOP 2026. Cụ thể:

- Tỷ lệ số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 5% tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2025 (dự kiến).
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 615.565 cổ phiếu. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định cụ thể số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành theo tỷ lệ nêu trên và tối đa không quá 615.565 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến tính theo mệnh giá: 6.155.650.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ, một trăm năm mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng).
- Các nội dung khác được quy định tại Tờ trình số 07/2026-TT-05 – Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2026.
- Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2026 (ESOP 2026) được quy định tại Phụ lục 1 – Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2026.

- Danh sách được hưởng ESOP 2026 và số lượng phân bổ cụ thể cho từng cán bộ nhân viên được quy định chi tiết tại Phụ lục 2 – Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2026.

13. Phương án bán cổ phiếu quỹ trong năm 2026

Ông Nguyễn Hữu Dũng trình bày phương án bán cổ phiếu quỹ trong năm 2026 theo tờ trình đính kèm.

- ❖ Ý kiến cổ đông: Không có.
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết:
 - ✓ “Tán thành”: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
 - ✓ “Không tán thành”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
 - ✓ “Không ý kiến”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
 - ✓ Phiếu hợp lệ: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
 - ✓ Phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ❖ Quyết định thông qua:
ĐHĐCĐ đồng ý thông qua phương án bán cổ phiếu quỹ trong năm 2026 được quy định tại Tờ trình số 07/2026-TT-06 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2026.

14. Bầu thay thế 02 thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2025-2029

Ông Nguyễn Hữu Dũng trình bày: Thông báo số 02/2026/TB-ITD ký ngày 12/06/2026 về việc thay đổi Người đại diện theo ủy quyền phần vốn của Công ty Cổ Phần Công Nghệ ITD (ITD) tại Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu (GLT) nhiệm kỳ 2025-2029 như sau:

TT	Trước khi thay đổi	Sau khi thay đổi
1	Nguyễn Ngọc Trung	Đinh Thế Hiển
2	Cao Mỹ Phương	Đỗ Thị Thu Hà

- ❖ Ý kiến cổ đông: Không có.
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết danh sách ứng viên HĐQT:
 - ✓ “Tán thành”: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
 - ✓ “Không tán thành”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
 - ✓ “Không ý kiến”: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
 - ✓ Phiếu hợp lệ: 7.549.147 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 100% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
 - ✓ Phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần/7.549.147 cổ phần (chiếm 0% tổng số CPBQ của cổ đông dự họp)
- ❖ Tỷ lệ bầu cử:

- ✓ Tổng số phiếu bầu cử thành viên HĐQT: 15.098.294 phiếu, với số phiếu bầu cho từng ứng cử viên HĐQT:

- Ông Đinh Thế Hiển có 7.865.218 phiếu.
- Bà Đỗ Thị Thu Hà có 7.233.076 phiếu

❖ Quyết định thông qua:

ĐHĐCĐ đồng ý thông qua việc bầu thay thế 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2029:

1. Ông Đinh Thế Hiển
2. Bà Đỗ Thị Thu Hà

Như vậy, thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2029 như sau:

1. Ông Mai Hoài An
2. Ông Nguyễn Hữu Dũng
3. Ông Đinh Thế Hiển
4. Bà Huỳnh Thanh Thủy
5. Bà Đỗ Thị Thu Hà

IV. Thông qua Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ kỳ họp thường niên năm 2026

- Ông Nguyễn Hữu Dũng, chủ tọa Đại hội đã đọc Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ kỳ họp thường niên năm 2026, đây là bản ghi nhận các nội dung mà ĐHĐCĐ đã thống nhất tại kỳ họp.
- ĐHĐCĐ thông qua nội dung của Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ kỳ họp thường niên năm 2026, với tỷ lệ: 100% tán thành.
- Biên bản được lập vào lúc 17h00 của ngày 15/07/2026, Đại hội kết thúc vào lúc 17h00 cùng ngày.

Xác nhận nội dung Biên bản

Thư ký



Nguyễn Thị Mai Hương

Chủ tọa



Nguyễn Hữu Dũng



NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc Hội thông qua;
- Căn cứ vào Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Kỹ thuật điện Toàn Cầu;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động của công ty năm 2025;
- Căn cứ vào Biên bản họp của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của công ty vào ngày 15/07/2026;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN TOÀN CẦU

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
Doanh thu thuần hợp nhất	Tỷ đồng	400	212,7	53.1%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc cổ đông công ty mẹ	Tỷ đồng	20	13,7	68.5%
Cổ tức		0%	66%	

Điều 2. Thông qua việc trích lập và sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận 2025 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Hạng mục	Số tiền
Số dư đầu kỳ (tại ngày 01/04/2025)	1.595
Trích quỹ từ lợi nhuận trong kỳ	375
Tăng khác	49
Chuyển quỹ về ITD	(375)
Đã sử dụng trong kỳ	(251)
Số dư cuối kỳ (tại ngày 31/03/2026)	1.393



Điều 3. Thông qua mức cổ tức và cổ phiếu thưởng dựa vào kết quả năm 2025: 66%. Cụ thể:

- Cổ tức bằng tiền mặt: 34% (đã tạm ứng trong tháng 05/2026).
- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và cổ phiếu thưởng: 32%, trong đó:
 - o Phát hành cổ phiếu trả cổ tức từ lợi nhuận chưa phân phối: 25.5%, tương ứng dự kiến phát hành 2.378.319 cổ phiếu, tỷ lệ thực hiện quyền 100:25.5.
 - o Phát hành cổ phiếu thưởng từ thặng dư vốn cổ phần: 6.5%, tương ứng dự kiến phát hành 606.238 cổ phiếu tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền 100:6.5.
 - o Nguồn vốn: Lấy từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thặng dư vốn cổ phần theo Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2026 đã kiểm toán.
 - o Các nội dung khác được quy định tại Tờ trình số 07/2026-TT-05 đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2026.
 - o Thời gian thực hiện: ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian cụ thể và tiến hành công bố thông tin theo quy định.

Điều 4. Quyết định kế hoạch cho năm tài chính của công ty trong năm 2026 với các chỉ tiêu tài chính như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch
Doanh thu thuần hợp nhất	550 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc cổ đông công ty mẹ	30 tỷ đồng
Cổ tức dự kiến năm 2026	20%

Điều 5. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo tờ trình số 07/2026-TT-03 đính kèm.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật toàn quyền quyết định việc điều chỉnh, bổ sung, chi tiết hóa hoặc rút bớt các mã ngành nghề kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan đăng ký kinh doanh và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Các nội dung điều chỉnh theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước sẽ được coi là thông qua mà không cần xin ý kiến lại của Đại hội đồng cổ đông.

Người đại diện theo pháp luật của công ty cần tiến hành các thủ tục cần thiết để thông báo đến Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo các thủ tục luật định. Nếu Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh (a) có hướng dẫn hoặc yêu cầu bổ sung những nội dung chi tiết ngành của ngành nghề đó, hoặc (b) ghi nhận những hoạt động bị loại trừ và không được phép thực hiện tại ngành nghề đó, hoặc (c) yêu cầu gỡ bỏ (một hoặc một số) ngành nghề bổ sung không thể áp dụng tại Công ty cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu, người đại diện theo pháp luật có quyền cập nhật và điều chỉnh lại danh mục ngành nghề cho phù hợp tại Điều lệ và các phụ lục Điều lệ có liên quan, mà không cần xin ý kiến hoặc chấp thuận bởi Đại hội đồng cổ đông.

Điều 6. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty (Phụ lục 3 - Toàn văn “Điều lệ công ty”).

Thống nhất ủy quyền Hội đồng quản trị cập nhật ngành nghề kinh doanh trên Điều lệ sau khi hoàn tất các thủ tục với cơ quan chức năng.

- Điều 7.** Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty (Phụ lục 4 - Toàn văn “Quy chế nội bộ về quản trị công ty”).
- Điều 8.** Ủy quyền Hội đồng quản trị cập nhật nội dung điều chỉnh theo tờ trình và ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán.
- Điều 9.** Thông qua ủy quyền cho Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị chủ động thẩm định và chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
- Điều 10.** Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2026 (dựa trên kết quả kinh doanh năm 2025), Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2026 (ESOP 2026) và Danh sách người lao động được hưởng ESOP 2026. Cụ thể:
- Tỷ lệ số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 5% tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2025 (dự kiến).
 - Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 615.565 cổ phiếu. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định cụ thể số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành theo tỷ lệ nêu trên và tối đa không quá 615.565 cổ phiếu.
 - Tổng giá trị phát hành dự kiến tính theo mệnh giá: 6.155.650.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu tỷ, một trăm năm mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng*).
 - Các nội dung khác được quy định tại Tờ trình số 07/2026-TT-05 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2026.
 - Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2026 (ESOP 2026) được quy định tại Phụ lục 1 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2026.
 - Danh sách được hưởng ESOP 2026 và số lượng phân bổ cụ thể cho từng cán bộ nhân viên được quy định chi tiết tại Phụ lục 2 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2026.
- Điều 11.** Thông qua phương án bán cổ phiếu quỹ trong năm 2026 được quy định tại Tờ trình số 07/2026-TT-06 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2026.
- Điều 12.** Thông qua việc miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT:
- Ông Nguyễn Ngọc Trung
 - Bà Cao Mỹ Phương
- Điều 13.** Thông qua bổ sung Ông Đinh Thế Hiển và Bà Đỗ Thị Thu Hà vào Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2025-2029, theo đó thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2029 bao gồm:
1. Ông Mai Hoài An
 2. Ông Nguyễn Hữu Dũng
 3. Ông Đinh Thế Hiển
 4. Bà Huỳnh Thanh Thủy
 5. Bà Đỗ Thị Thu Hà

Điều 14. Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc có trách nhiệm thi hành các nội dung của Nghị quyết này.

Điều 15. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 07 năm 2026

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



NGUYỄN HỮU DŨNG



Số: 02/2026/GUQ-HĐQT

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 07 năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN

- Căn cứ Luật dân sự của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Điện Toàn Cầu;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 01/2026/NQ-HĐQT-CBTT ngày 27/05/2026 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

NỘI DUNG

1. Bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền:

- Bên ủy quyền: Ông Mai Hoài An

Địa chỉ thường trú: 69/11/13 Nguyễn Đình Chính, Phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh.

CCCD/Hộ chiếu số: 001073028006 cấp ngày 16/04/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội.

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

- Bên nhận ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Dũng

Địa chỉ thường trú: 79A đường số 25, Phường Tân Hưng, Tp.Hồ Chí Minh.

CCCD/Hộ chiếu số: 045071000165 cấp ngày 25/06/2024 tại Cục CS QLHC về TTXH.

Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

2. Phạm vi ủy quyền:

Bên được ủy quyền thay mặt bên ủy quyền thực hiện vai trò Chủ tọa tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Điện Toàn Cầu được tổ chức vào ngày 15/07/2026, cụ thể:

- Giữ vai trò Chủ tọa và Điều hành đại hội;
- Thay mặt Chủ tịch Hội đồng quản trị ký các quyết định thuộc thẩm quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Sử dụng con dấu của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Điện Toàn Cầu để ký ban hành các Văn bản/tài liệu liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (bao gồm nhưng không hạn chế việc ký Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông...).

3. Trách nhiệm của Người nhận ủy quyền:

- Thực hiện các nội dung công việc trong phạm vi ủy quyền với sự cẩn trọng, hiểu và thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty Cổ phần Kỹ thuật Điện Toàn Cầu;
- Chủ động thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước Người ủy quyền về kết quả công việc trong phạm vi ủy quyền theo quy định của Pháp luật hiện hành;



- Báo cáo người ủy quyền kết quả thực hiện công việc theo phạm vi ủy quyền.

4. Cam kết:

- Hai bên cam kết sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi thông tin ủy quyền nêu trên;
- Mọi tranh chấp phát sinh giữa bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền sẽ do hai bên tự giải quyết hoặc theo quy định của Pháp luật.

5. Ủy quyền lại: Người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

6. Hiệu lực và thời hạn ủy quyền:

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi hoàn thành việc lập Văn bản/tài liệu liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tổ chức vào ngày 15/07/2026 của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Điện Toàn Cầu.

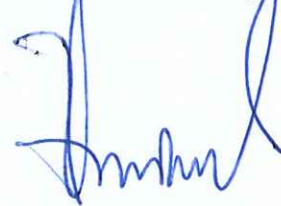
7. Số bản Giấy ủy quyền:

Giấy ủy quyền được lập thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên ủy quyền giữ 01 (một) bản, Bên nhận ủy quyền giữ 01 (một) bản, Công ty Cổ phần Kỹ thuật Điện Toàn Cầu giữ 01 (một) bản để thực hiện công việc ủy quyền.



Mai Hoài An

Bên nhận ủy quyền
Thành viên HĐQT



Nguyễn Hữu Dũng





CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN TOÀN CẦU
GLOBAL ELECTRICAL TECHNOLOGY CORPORATION

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

SL CĐ THAM DỰ: 6 - SL CP THAM DỰ: 7.549.147 - TỶ LỆ THAM DỰ: 80,73(%)

A. Kết quả Biểu quyết

Tên phương án	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1. Chương trình Đại hội 2026 và Thể thức biểu quyết báo cáo, tờ trình, bầu TV HĐQT		
Tán thành	7,549,147	100.00
Không tán thành	0	0.00
Không ý kiến	0	0.00
Không hợp lệ	0	0.00
Tổng cộng	7,549,147	100
2. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025		
Tán thành	7,549,147	100.00
Không tán thành	0	0.00
Không ý kiến	0	0.00
Không hợp lệ	0	0.00
Tổng cộng	7,549,147	100
3. Báo cáo sử dụng và trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi trong năm 2025		
Tán thành	7,549,147	100.00
Không tán thành	0	0.00
Không ý kiến	0	0.00
Không hợp lệ	0	0.00
Tổng cộng	7,549,147	100
4. Cổ tức năm 2025		
Tán thành	7,549,147	100.00
Không tán thành	0	0.00
Không ý kiến	0	0.00
Không hợp lệ	0	0.00
Tổng cộng	7,549,147	100
5. Kế hoạch kinh doanh và cổ tức dự kiến năm 2026		
Tán thành	7,549,147	100.00
Không tán thành	0	0.00
Không ý kiến	0	0.00
Không hợp lệ	0	0.00
Tổng cộng	7,549,147	100
6. Thông qua điều chỉnh ngành nghề kinh doanh		
Tán thành	7,549,147	100.00
Không tán thành	0	0.00
Không ý kiến	0	0.00
Không hợp lệ	0	0.00



Handwritten signatures in blue ink.

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN TOÀN CẦU
GLOBAL ELECTRICAL TECHNOLOGY CORPORATION

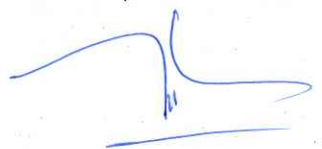
KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

SL CĐ THAM DỰ: 6 - SL CP THAM DỰ: 7.549.147 - TỶ LỆ THAM DỰ: 80,73(%)

Tên phương án	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết (%)
13. Thông qua miễn nhiệm 2 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2029		
Tán thành	7,549,147	100.00
Không tán thành	0	0.00
Không ý kiến	0	0.00
Không hợp lệ	0	0.00
Tổng cộng	7,549,147	100
14. Thông qua bầu 02 thành viên HĐQT thay thế, nhiệm kỳ 2025-2029		
Tán thành	7,549,147	100.00
Không tán thành	0	0.00
Không ý kiến	0	0.00
Không hợp lệ	0	0.00
Tổng cộng	7,549,147	100
15. Toàn văn nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026		
Tán thành	7,549,147	100.00
Không tán thành	0	0.00
Không ý kiến	0	0.00
Không hợp lệ	0	0.00
Tổng cộng	7,549,147	100

B. Kết quả bầu cử HĐQT (Số thành viên: 2 - SL Phiếu bầu tối đa: 15.098.294)

Tên ứng cử viên bầu thành viên ban quản trị	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
Ông Đinh Thế Hiển	7,865,218	52.09
Bà Đỗ Thị Thu Hà	7,233,076	47.91
	15,098,294	


Phan Thi Phuong Anh


Khuu Thanh Sang


Ngo Thi Hanh

Số: 07/2026-TT-01

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 đã được Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động của công ty năm 2025;

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN TOÀN CẦU ĐỀ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÁC NỘI DUNG SAU

Nội dung 1. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025:

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2025	THỰC HIỆN 2025	% ĐẠT
Doanh thu thuần	400 tỷ đồng	212,7 tỷ đồng	53.1%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc cổ đông công ty mẹ	20 tỷ đồng	13,7 tỷ đồng	68.5%
Cổ tức	0%	66%	

Nội dung 2. Tình hình sử dụng và trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2025 như sau:

HẠNG MỤC	Số tiền (triệu đồng)
Số dư đầu kỳ (tại ngày 01/04/2025)	1.595
Trích từ lợi nhuận công ty mẹ	375
Tăng khác	49
Chuyển quỹ về ITD	(375)
Đã sử dụng trong kỳ	(251)
Số dư cuối kỳ tại 31/03/2026	1.393

Nội dung 3. Thông qua mức cổ tức và cổ phiếu thưởng dựa vào kết quả năm 2025: 66%. Cụ thể

- Cổ tức bằng tiền mặt: 34% (đã tạm ứng trong tháng 05/2026)
- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và cổ phiếu thưởng: 32%, trong đó:

- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức từ lợi nhuận chưa phân phối: 25.5%, tương ứng dự kiến phát hành 2.378.319 cổ phiếu, tỷ lệ thực hiện quyền 100:25.5.
- Phát hành cổ phiếu thưởng từ thặng dư vốn cổ phần: 6.5%, tương ứng dự kiến phát hành 606.238 cổ phiếu tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền 100:6.5.
- Nguồn vốn: Lấy từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thặng dư vốn cổ phần theo Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2026 đã kiểm toán.
- Thời gian thực hiện: ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian cụ thể và tiến hành công bố thông tin theo quy định.
- Các nội dung khác được quy định tại Phụ lục 1 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2026.

Nội dung 4. Kế hoạch kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu tài chính như sau:

Chỉ tiêu tài chính	Kế hoạch năm từ 01/04/2026-31/03/2027
Doanh thu thuần hợp nhất	550 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc cổ đông công ty mẹ	30 tỷ đồng
Cổ tức dự kiến năm 2026	20%

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 07 năm 2026

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



MAI HOÀI AN





Số: 07/2026-TT-02

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2026

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu (GLT)

- Căn cứ Quyết định số 2559/QĐ-BTC ngày 20/11/2023 của Bộ tài chính về việc chấp thuận cho Doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025.
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Kỹ thuật điện Toàn Cầu.

Hội đồng quản trị Công ty CP Kỹ thuật điện Toàn Cầu kính trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- ✓ Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết theo quy định của Pháp luật về chứng khoán.
- ✓ Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều năm kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.
- ✓ Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất:

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính năm 2026, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của công ty như sau:

- a) Công Ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC
- b) Hoặc một công ty kiểm toán được UBCK chấp thuận kiểm toán công ty niêm yết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án: Giao lại cho Hội đồng quản trị (Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị) chủ động thẩm định và chọn đơn vị kiểm toán thuộc danh sách trên để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính 2026 của Công ty Cổ phần Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu.

Kính trình Đại hội!

TM.ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH UBKT



HUỲNH THANH THỦY

Số: 07/2026-TT-03

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh

Căn cứ:

- Ngành, nghề kinh doanh được quy định tại Điều lệ hiện hành của Công ty CP Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/01/2026;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét về việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của công ty như sau:

STT	Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Mã ngành
1.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp <i>Chi tiết: Dịch vụ lắp đặt các máy móc, thiết bị, sản phẩm do doanh nghiệp bán ra (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở), lắp đặt máy móc và thiết bị Thiết bị chống sét, thiết bị điện hạ thế, thiết bị điện trung thế, máy phát điện, thiết bị biến thế điện, thiết bị đóng ngắt mạch điện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy; thiết bị chống trộm, kiểm tra, bảo vệ, an ninh, an toàn; camera quan sát, thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện lạnh, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị làm lạnh công nghiệp, thiết bị làm mát, thiết bị làm nóng không khí, bồn trữ nhiệt, thiết bị điều khiển, thiết bị lưu điện, accu điện, bộ cấp nguồn liên tục, thiết bị phát hiện rò rỉ nước, thiết bị phát hiện rò rỉ dầu, thiết bị xử lý nước, thiết bị cảnh báo, thiết bị chiếu sáng, thiết bị tự động trong công nghiệp và dân dụng, thiết bị văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi), thiết bị y tế, thiết bị cho phòng thí nghiệm nghiên cứu, trang thiết bị dạy học, các sản phẩm cơ khí, các sản phẩm bằng đồng, sắt, thép, cáp điện các loại, vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, hóa chất (trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp) (không tồn trữ hóa chất). Bán buôn nồi hơi, thiết bị hàn hóa nhiệt, khuôn, các loại máy đo kiểm tra, dụng</i>	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp <i>Chi tiết: Dịch vụ lắp đặt các máy móc, thiết bị, sản phẩm do doanh nghiệp bán ra (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở), lắp đặt máy móc và thiết bị Thiết bị chống sét, thiết bị điện hạ thế, thiết bị điện trung thế, máy phát điện, thiết bị biến thế điện, thiết bị đóng ngắt mạch điện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy; thiết bị chống trộm, kiểm tra, bảo vệ, an ninh, an toàn; camera quan sát, thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện lạnh, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị làm lạnh công nghiệp, thiết bị làm mát, thiết bị làm nóng không khí, bồn trữ nhiệt, thiết bị điều khiển, thiết bị lưu điện, accu điện, bộ cấp nguồn liên tục, thiết bị phát hiện rò rỉ nước, thiết bị phát hiện rò rỉ dầu, thiết bị xử lý nước, thiết bị cảnh báo, thiết bị chiếu sáng, thiết bị tự động trong công nghiệp và dân dụng, thiết bị văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi), thiết bị y tế, thiết bị cho phòng thí nghiệm nghiên cứu, trang thiết bị dạy học, các sản phẩm cơ khí, các sản phẩm bằng đồng, sắt, thép, cáp điện</i>	3320

STT	Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Mã ngành
	<i>cụ hàn hóa chất các loại, sản phẩm tiết kiệm năng lượng, thiết bị sản xuất năng lượng được khai thác từ năng lượng sạch (gió, mặt trời, địa nhiệt, nước, sinh khối), thiết bị làm mềm nước, thiết bị xử lý làm sạch nước, thiết bị trong hệ thống cơ điện cho hạ tầng trung tâm dữ liệu.</i>	<i>các loại, vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, hóa chất (trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp) (không tồn trữ hóa chất), Bán buôn nồi hơi, thiết bị hàn hóa nhiệt, khuôn, các loại máy đo kiểm tra, dụng cụ hàn hóa chất các loại, sản phẩm tiết kiệm năng lượng, thiết bị sản xuất năng lượng được khai thác từ năng lượng sạch (gió, mặt trời, địa nhiệt, nước, sinh khối), thiết bị làm mềm nước, thiết bị xử lý làm sạch nước, thiết bị trong hệ thống cơ điện cho hạ tầng trung tâm dữ liệu (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).</i>	
2.	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị <i>Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm do doanh nghiệp bán ra (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở), và sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị chống sét, thiết bị điện hạ thế, thiết bị điện trung thế, máy phát điện, thiết bị biến thế điện, thiết bị đóng ngắt mạch điện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy; thiết bị chống trộm, kiểm tra, bảo vệ, an ninh, an toàn; camera quan sát, thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện lạnh, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị làm lạnh công nghiệp, thiết bị làm mát, thiết bị làm nóng không khí, bồn trữ nhiệt, thiết bị điều khiển, thiết bị lưu điện, accu điện, bộ cấp nguồn liên tục, thiết bị phát hiện rò rỉ nước, thiết bị phát hiện rò rỉ dầu, thiết bị xử lý nước, thiết bị cảnh báo, thiết bị chiếu sáng, thiết bị tự động trong công nghiệp và dân dụng, thiết bị văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi), thiết bị y tế, thiết bị cho phòng thí nghiệm nghiên cứu, trang thiết bị dạy</i>	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị <i>Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm do doanh nghiệp bán ra (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở), và sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị chống sét, thiết bị điện hạ thế, thiết bị điện trung thế, máy phát điện, thiết bị biến thế điện, thiết bị đóng ngắt mạch điện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy; thiết bị chống trộm, kiểm tra, bảo vệ, an ninh, an toàn; camera quan sát, thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện lạnh, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị làm lạnh công nghiệp, thiết bị làm mát, thiết bị làm nóng không khí, bồn trữ nhiệt, thiết bị điều khiển, thiết bị lưu điện, accu điện, bộ cấp nguồn liên tục, thiết bị phát hiện rò rỉ nước, thiết bị phát hiện rò rỉ dầu, thiết bị xử lý nước, thiết bị</i>	3312

STT	Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Mã ngành
	học, các sản phẩm cơ khí, các sản phẩm bằng đồng, sắt, thép, cáp điện các loại, vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, hóa chất (trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp) (không tồn trữ hóa chất). Bán buôn nồi hơi, thiết bị hàn hóa nhiệt, khuôn, các loại máy đo kiểm tra, dụng cụ hàn hóa chất các loại, sản phẩm tiết kiệm năng lượng, thiết bị sản xuất năng lượng được khai thác từ năng lượng sạch (gió, mặt trời, địa nhiệt, nước, sinh khối), thiết bị làm mềm nước, thiết bị xử lý làm sạch nước, thiết bị trong hệ thống cơ điện cho hạ tầng trung tâm dữ liệu	cảnh báo, thiết bị chiếu sáng, thiết bị tự động trong công nghiệp và dân dụng, thiết bị văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi), thiết bị y tế, thiết bị cho phòng thí nghiệm nghiên cứu, trang thiết bị dạy học, các sản phẩm cơ khí, các sản phẩm bằng đồng, sắt, thép, cáp điện các loại, vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, hóa chất (trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp) (không tồn trữ hóa chất). Bán buôn nồi hơi, thiết bị hàn hóa nhiệt, khuôn, các loại máy đo kiểm tra, dụng cụ hàn hóa chất các loại, sản phẩm tiết kiệm năng lượng, thiết bị sản xuất năng lượng được khai thác từ năng lượng sạch (gió, mặt trời, địa nhiệt, nước, sinh khối), thiết bị làm mềm nước, thiết bị xử lý làm sạch nước, thiết bị trong hệ thống cơ điện cho hạ tầng trung tâm dữ liệu (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Thiết bị chống sét. Thiết bị điện hạ thế, thiết bị điện trung thế, máy phát điện, thiết bị biến thế điện, thiết bị đóng ngắt mạch điện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy; thiết bị chống trộm, kiểm tra, bảo vệ, an ninh, an toàn; camera quan sát, thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện lạnh, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị làm lạnh công nghiệp, thiết bị làm mát, thiết bị làm nóng không khí, bồn trữ nhiệt, thiết bị điều khiển, thiết bị lưu điện, accu điện, bộ cấp nguồn liên tục, thiết bị phát hiện rò rỉ nước, thiết	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Thiết bị chống sét. Thiết bị điện hạ thế, thiết bị điện trung thế, máy phát điện, thiết bị biến thế điện, thiết bị đóng ngắt mạch điện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy; thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện lạnh, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị làm lạnh công nghiệp, thiết bị làm mát, thiết bị làm nóng không khí, bồn trữ nhiệt, thiết bị điều khiển, thiết bị lưu điện, accu điện, bộ cấp nguồn liên tục, thiết bị phát hiện rò rỉ nước, thiết bị phát	4659 (Chính)

STT	Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Mã ngành
	bị phát hiện rò rỉ dầu, thiết bị xử lý nước, thiết bị cảnh báo, thiết bị chiếu sáng, thiết bị tự động trong công nghiệp và dân dụng, thiết bị văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi), thiết bị y tế, thiết bị cho phòng thí nghiệm nghiên cứu, trang thiết bị dạy học. (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)	hiện rò rỉ dầu, thiết bị xử lý nước, thiết bị cảnh báo, thiết bị chiếu sáng, thiết bị tự động trong công nghiệp và dân dụng, thiết bị văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi), thiết bị y tế, thiết bị cho phòng thí nghiệm nghiên cứu, trang thiết bị dạy học. (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật và Quản lý, nhập khẩu, xuất khẩu, mua, bán, bảo quản, bảo vệ hàng hóa thuộc Danh mục dự trữ quốc gia)	
4.	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Bán buôn thiết bị tin học, phần mềm, máy in, máy tính (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)	4651
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý ký gửi hàng hóa	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý ký gửi hàng hóa. (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)	4610

STT	Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Mã ngành
6.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo.	Bỏ	3511
7.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo	Bỏ	3512
8.	Truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và xây dựng quản lý lưới điện phân phối và vận hành thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân)</i>	Bỏ	3513

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



MAI HOÀI AN

Số: 07/2026-TT-04

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và Quy chế công ty

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Kỹ thuật điện Toàn Cầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/01/2026;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét những nội dung Điều lệ và Quy chế thay đổi như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

STT	ĐIỀU KHOẢN	ĐIỀU LỆ TRƯỚC KHI THAY ĐỔI	ĐIỀU LỆ SAU KHI THAY ĐỔI
1	Phân mở đầu	Điều lệ này được Công ty Cổ phần Kỹ thuật điện Toàn Cầu và cổ đông của Công ty thông qua theo nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 25 tháng 06 năm 2013, được sửa đổi, bổ sung nhiều lần và lần bổ sung lần cuối là ngày 12/01/2026.	Điều lệ này được Công ty Cổ phần Kỹ thuật điện Toàn Cầu và cổ đông của Công ty thông qua theo nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 25 tháng 06 năm 2013, được sửa đổi, bổ sung nhiều lần và lần bổ sung lần cuối là ngày 15/07/2026.
2	Điều 1. Giải thích từ ngữ	a. “Công Ty” được quy định trong Điều Lệ này là Công ty Cổ phần Kỹ thuật điện Toàn Cầu; d. “Luật Doanh Nghiệp” là Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020	a. “Công Ty” được quy định trong Điều Lệ này là Công ty Cổ phần Kỹ thuật điện Toàn Cầu; d. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/OH15.

STT	ĐIỀU KHOẢN	ĐIỀU LỆ TRƯỚC KHI THAY ĐỔI	ĐIỀU LỆ SAU KHI THAY ĐỔI
		e. “ Luật Chứng Khoán ” là Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.	e. “ Luật Chứng khoán ” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/OH15.
3	Điều 22: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công Ty	1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông bao gồm và không giới hạn cả những điều tại khoản 2 điều 147 Luật DN năm 2020 khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công Ty
4	Điểm a và b khoản 3 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị	a. Công Ty phải đảm bảo tối thiểu là một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành b. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa năm (05) công ty khác.	a. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của công ty đại chúng phải đảm bảo quy định sau: - Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; - Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; - Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.

STT	ĐIỀU KHOẢN	ĐIỀU LỆ TRƯỚC KHI THAY ĐỔI	ĐIỀU LỆ SAU KHI THAY ĐỔI
			b. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên hội đồng thành viên tại tối đa năm (05) công ty khác.
5	Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc Khoản 4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau		Bổ sung điểm l, m của khoản 4 như sau: l. Trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình thì Tổng giám đốc có thể ủy quyền cho cá nhân và/hoặc tổ chức khác thực hiện các công việc liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn của mình tùy theo nhu cầu vào từng thời điểm. m. Tổng giám đốc được phép kiêm nhiệm các chức vụ Tổng giám đốc tại cả công ty mẹ và con kể cả trong trường hợp công ty mẹ và công ty con là công ty niêm yết.
6	Điều 56. Ngày hiệu lực	Bản điều lệ này gồm XX mục 56 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu nhất trí thông qua ngày 25 tháng 06 năm 2013, được sửa đổi, bổ sung nhiều lần và lần bổ sung lần cuối là ngày 12/01/2026 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Bản điều lệ này gồm XX mục 56 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu nhất trí thông qua ngày 25 tháng 06 năm 2013, được sửa đổi, bổ sung nhiều lần và lần bổ sung lần cuối là ngày 15/07/2026 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

2. Sửa đổi, bổ sung Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị.

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ TRƯỚC KHI THAY ĐỔI	QUY CHẾ SAU KHI THAY ĐỔI
1	Trang bìa	Thay đổi Logo	
2	Điểm b khoản 6.1 Điều 6	b. Thành viên Hội đồng quản trị Công Ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa năm (05) công ty khác.	b. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên hội đồng thành viên tại tối đa năm (05) công ty khác.
3		Sửa đổi ngày hiệu lực.	

3. Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị công ty

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ TRƯỚC KHI THAY ĐỔI	QUY CHẾ SAU KHI THAY ĐỔI
1	Trang bìa	Thay đổi Logo	
2	Điều 19. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng giám đốc		c. Tổng giám đốc được phép kiêm nhiệm các chức vụ Tổng giám đốc tại cả công ty mẹ và con kể cả trong trường hợp công ty mẹ và công ty con là công ty niêm yết.
3		Sửa đổi ngày hiệu lực	

4. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của UBKT

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ TRƯỚC KHI THAY ĐỔI	QUY CHẾ SAU KHI THAY ĐỔI
1	Trang bìa	Thay đổi Logo	
2		Sửa đổi ngày hiệu lực	

Toàn văn “Điều lệ và Quy chế công ty” đính kèm tờ trình. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Trân trọng.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT
TOÀN CẦU
MAI HOÀI AN

Số: 07/2026-TT-05

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v Phương án phát hành cổ phiếu)

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu

- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc Hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31/12/2020 về việc hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu;
- Căn cứ tình hình kinh doanh và nhu cầu sử dụng vốn.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu với nội dung như sau:

I. Tổng quan phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Kỹ thuật điện Toàn Cầu
- Mã cổ phiếu: GLT
- Sàn niêm yết: HNX
- Loại cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện nay: 104.560.920.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 10.456.092 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu lưu hành trước khi phát hành: 9.326.742 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 1.129.350 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 3.600.122 cổ phiếu, trong đó:
 - **Đợt 1:** Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và cổ phiếu thưởng năm 2025: 2.984.557 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền 100:32. Theo đó tổng số lượng cổ phiếu lưu hành sau đợt 1: **12,311,299 cổ phiếu**, trong đó :



- + Phát hành cổ phiếu trả cổ tức từ lợi nhuận chưa phân phối: 2.378.319 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền 100:25.5;
- + Phát hành cổ phiếu thưởng từ thặng dư vốn cổ phần: 606.238 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền 100:6.5.
- **Đợt 2:** Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động với tỷ lệ phát hành 5% số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi hoàn tất việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2025: **615.565 cổ phiếu**. Theo đó, tổng số lượng cổ phiếu lưu hành sau đợt 2: **12,926,864 cổ phiếu**
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: 36.001.220.000 đồng.
- Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi hoàn tất 2 đợt (dự kiến): **12.296.864 cổ phiếu**.
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 140.562.140.000 đồng.
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu, người lao động theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty theo từng phương án phát hành cụ thể.
- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm tài chính 2026 (trước ngày 31/03/2027). Thời gian thực hiện cụ thể giao cho HĐQT quyết định, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản về việc nhận đầy đủ hồ sơ phát hành.

II. Phương án phát hành cụ thể cho từng đối tượng như sau:

1. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025:

- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu thưởng: 32% cổ phiếu đang lưu hành, trong đó: 6.5% từ nguồn thặng dư vốn và 25.5% từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.984.557 cổ phiếu. Trong đó:
 - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức từ lợi nhuận chưa phân phối: 2.378.319 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền 100:25.5
 - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức từ thặng dư vốn cổ phần: 606.238 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền 100:6.5
- Tổng giá trị phát hành dự kiến tính theo mệnh giá: 29.845.570.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ, tám trăm bốn mươi lăm triệu, năm trăm bảy mươi ngàn đồng*).
- Tỷ lệ thực hiện quyền: tổng 32%, trong đó:
 - Từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối: 100:25.5, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 25.5 cổ phiếu mới
 - Từ nguồn thặng dư vốn: 100:6.5, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 6.5 cổ phiếu mới.
- Phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): số cổ phiếu phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 3.578 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:32 cổ đông A được nhận $(3.578 * 32/100 = 1.144,96)$ 1.144,96 cổ

phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 1.144 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu lẻ 0,96 cổ phiếu bị hủy bỏ.

- Nguồn vốn: Lấy từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và từ nguồn thặng dư vốn cổ phần theo Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2026 đã kiểm toán.
- Quyền nhận cổ phiếu do phát hành cổ phiếu trả cổ tức và cổ phiếu thưởng không được phép chuyển nhượng. Cổ phiếu phát hành này không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Thời điểm phát hành dự kiến: Trong năm tài chính 2026 (trước ngày 31/03/2027), thời gian phát hành cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản về việc nhận đầy đủ hồ sơ phát hành.

2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP)

- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tỷ lệ số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 5% tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2025 (dự kiến).
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 615.565 cổ phiếu. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định cụ thể số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành theo tỷ lệ nêu trên và tối đa không quá 615.565 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến tính theo mệnh giá: 6.155.650.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ, một trăm năm mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng).
- Đối tượng phát hành: Cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu và Công ty TNHH Global - Sitem (sau đây gọi là “**Công ty**”) đáp ứng các tiêu chuẩn:

- Tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình ESOP 2026:

- Là cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhân viên đang đảm nhiệm các chức vụ tại Công ty, và;
- Có đóng góp nổi bật và tích cực vào kết quả của Công ty trong năm 2025;
- Có thời gian làm việc, gắn bó với Công ty từ 01 năm trở lên tính đến ngày 31/03/2026 (trừ đối tượng là CBNV tiềm năng, lãnh đạo tiềm năng - là cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhân viên đang trong quá trình bổ nhiệm hoặc đào tạo trở thành đội ngũ kế thừa các vị trí quản lý, điều hành của Công ty); hoặc NLĐ có thời gian làm việc tại Công ty dưới 01 năm tính đến ngày 31/03/2026.
- Có kết quả đánh giá năm 2025 từ mức hoàn thành cơ bản theo đánh giá nội bộ của Công ty (trừ trường hợp CBNV tiềm năng, lãnh đạo tiềm năng chưa được đánh giá cuối năm do thời gian công tác dưới 1 năm).

Ngoại trừ Người lao động (“**NLĐ**”) thuộc các trường hợp không được tham gia Chương trình ESOP 2026 được quy định tại điểm 1.b Điều 3 Quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn Người lao động trong năm 2026 được đính kèm tại Phụ lục 01 Tờ trình (sau đây gọi là “**Quy chế ESOP 2026**”).

- Nguyên tắc và công thức xác định số lượng cổ phiếu ESOP 2026 được quy định chi tiết tại Quy chế ESOP 2026:

Số lượng CP được quyền mua của cá nhân	=	$\frac{\text{Tổng số lượng cổ phần trong đợt phát hành}}{\text{Tổng hệ số đóng góp}}$	×	Hệ số đóng góp của cá nhân
--	---	---	---	----------------------------

- + **Hệ số đóng góp của cá nhân** = *HS chức danh* × *HS đánh giá* × *HS ảnh hưởng* × *HS thâm niên*
- + Tổng hệ số đóng góp: là tổng các hệ số của tất cả các cá nhân tham gia Chương trình ESOP.

Trong đó:

Hệ số chức danh: Phân phối cổ phiếu theo tiêu chí vị trí, chức danh của NLĐ cụ thể như sau:

Chức danh	HS chức danh
Tổng Giám Đốc / Lãnh đạo tiềm năng hoặc tương đương	10
Phó TGD/ GD điều hành	8
Giám đốc hoặc tương đương	6
PGD / KTT	4
Trưởng phòng / Trưởng bộ phận / phó phòng / NV tiềm năng	2
Nhân viên	1

Hệ số đánh giá: Phân phối cổ phiếu theo tiêu chí kết quả hoàn thành công việc của NLĐ trong năm 2025 cụ thể như sau:

Mức độ hoàn thành	HS đánh giá
Xuất sắc	5
Tốt	4
Khá	3
Trung bình	2
Cơ bản	1

Trường hợp CBNV tiềm năng, lãnh đạo tiềm năng chưa thực hiện đánh giá cuối năm do thời gian công tác dưới 1 năm sẽ áp dụng hệ số đánh giá là 3.

Hệ số ảnh hưởng: Phân phối cổ phiếu theo tiêu chí mức độ trọng yếu các chức danh, NLĐ có đóng góp quan trọng vào kết quả kinh doanh trong năm 2025. Áp dụng hệ số lớn nhất đối với NLĐ có nhiều chức danh, đóng góp lớn cho của Công ty như sau:

Đối tượng	HS ảnh hưởng
NLĐ giữ chức vụ đại diện PL tại công ty	4
NLĐ có đóng góp quan trọng vào kết quả kinh doanh trong năm gồm: Giám đốc điều hành, Giám đốc / Trưởng phòng kinh doanh, Trưởng phòng Presales, Kỹ thuật / KTT	3
NLĐ khác	1

Hệ số thâm niên: Phân phối cổ phiếu theo tiêu chí thời gian làm việc của từng NLĐ tính đến ngày 31/03/2026, cụ thể như sau:

Thời gian làm việc	HS thâm niên
Từ 2 năm trở lên	4
Từ 1 năm đến dưới 2 năm	2
Dưới 1 năm	1

Trường hợp NLĐ có thời gian công tác ở cả Công ty Cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu và Công ty TNHH Global – Sitem thì sẽ lựa chọn thời gian công tác dài hơn.

- Danh sách Đối tượng và số lượng phân bổ cụ thể cho từng cán bộ nhân viên: chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm Tờ trình.
- Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): số cổ phiếu ESOP phân phối cho Người lao động (NLĐ) theo công thức trên sẽ được làm tròn xuống đến đơn vị hàng trăm và đảm bảo cho tổng số cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng cổ phiếu theo chương trình ESOP 2026.
 - + Ví dụ 1: Số lượng cổ phiếu được phân bổ cho NLĐ A sau khi áp dụng công thức là 35.740, theo nguyên tắc làm tròn (nêu trên) thì NLĐ A được nhận 35.700 cổ phiếu;
 - + Ví dụ 2: Số lượng cổ phiếu được phân bổ cho NLĐ B sau khi áp dụng công thức là 38.780, theo nguyên tắc làm tròn (nêu trên) thì NLĐ B được nhận 38.700 cổ phiếu.
- Phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết do NLĐ đủ điều kiện mua ESOP theo danh sách tại Phụ lục 02 không đăng ký hoặc đăng ký mua không hết số lượng được phân bổ, hoặc CBNV không nộp tiền mua hoặc nộp tiền không đủ theo số lượng đã đăng ký trong thời gian quy định, hoặc do trong khoảng thời gian từ lúc ĐHĐCĐ thông qua danh sách NLĐ được tham gia Chương trình ESOP 2026 đến thời điểm UBCKNN công bố về việc nhận đủ hồ sơ phát hành Cổ phiếu ESOP, NLĐ không còn thuộc đối tượng và/hoặc không đủ tiêu chuẩn tham gia Chương trình ESOP 2026 thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT được toàn quyền quyết định, phân phối tiếp cho NLĐ khác đủ tiêu chuẩn theo danh sách đã được ĐHĐCĐ thông qua và có nhu cầu mua thêm. Trường hợp, HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu còn dư không được phát hành hết sẽ được huỷ bỏ và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.
- Hạn chế chuyển nhượng: Toàn bộ cổ phiếu trong đợt chào bán theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty trong đợt này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- Mua lại cổ phiếu: Công ty có quyền mua lại số lượng cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng của các cán bộ nhân viên nghỉ việc trước khi kết thúc thời gian hạn chế chuyển nhượng. Giá mua lại bằng giá phát hành năm 2026 là 10.000 đồng/cổ phiếu. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án mua lại cổ phiếu, phương án bán ra số cổ phiếu được công ty mua lại này và triển khai các thủ tục cần thiết theo quy định pháp luật hiện hành tại thời điểm thực hiện.
- Chi tiết các nội dung khác được quy định cụ thể trong Quy chế ESOP 2026 được đính kèm tại Phụ lục 01 Tờ trình này.
- Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Thời điểm phát hành dự kiến: Trong năm tài chính 2026 (trước ngày 31/03/2027), sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2025, thời gian phát hành cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.

III. Đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành nêu trên sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hà Nội (HNX) sau khi kết thúc đợt phát hành theo đúng quy định.

IV. Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan đến phát hành cổ phiếu như sau:

- Quyết định và lựa chọn thời điểm thích hợp, các mốc thời gian khác có liên quan để tiến hành triển khai phương án phát hành cổ phiếu.
 - Xây dựng phương án phát hành cổ phiếu chi tiết, đảm bảo tuân thủ các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.
 - Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết. Quyết định phương án xử lý trong trường hợp Người lao động trong chương trình ESOP từ chối mua hoặc không thanh toán (nếu có) theo đúng qui định và đối tượng được ĐHĐCĐ thông qua tại Phụ lục 02 đính kèm Tờ trình này.
 - Trường hợp cần thiết, HĐQT được quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh phương án phát hành cổ phiếu (bao gồm các nội dung chưa được trình bày trong phương án này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền đảm bảo việc phát hành cổ phiếu của công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định.
 - Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
 - Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành phương án phát hành cổ phiếu đảm bảo đúng quy định của pháp luật.
 - Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp với Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.
 - Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ tăng thêm từ kết quả phát hành;
 - Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung cổ phần tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung cổ phần tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - Và quyết định các công việc khác có liên quan đến phương án phát hành cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - HĐQT được uỷ quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.
- Hội đồng Quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



MAI HOÀI AN

Số: 07/2026-TT-06

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt phương án bán cổ phiếu quỹ

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
KỸ THUẬT ĐIỆN TOÀN CẦU

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 và các văn bản liên quan;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản liên quan;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 120/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán của Bộ Tài chính;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Kỹ thuật điện Toàn cầu.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kỹ thuật điện Toàn Cầu kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc bán sổ phiếu quỹ như sau:

I. Triển khai thực hiện bán cổ phiếu quỹ trong năm 2026 theo phương án như sau:

1. Phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu đăng ký bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Kỹ thuật điện Toàn cầu
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng / cổ phiếu
- Mã chứng khoán: GLT
- Tổng số lượng cổ phiếu quỹ hiện có: 1.129.350 cổ phiếu
- Tổng số lượng đăng ký bán: 1.129.350 cổ phiếu
- Mục đích bán cổ phiếu quỹ: Bổ sung vốn lưu động
- Thời gian dự kiến giao dịch: Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận và Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định. Thời hạn giao dịch không quá 30 ngày kể từ ngày bắt đầu thực hiện giao dịch.
- Phương thức giao dịch: Thỏa thuận và khớp lệnh trên sàn HNX
- Nguyên tắc xác định giá: Giá giao dịch được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư 120/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính; Các văn bản pháp luật có liên quan và theo quy chế giao dịch chứng khoán hiện hành của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

“Giá đặt bán $\geq$ Giá tham chiếu - (Giá tham chiếu x 50% Biên độ dao động giá cổ phiếu)”

- **Giá (khoảng giá):** Theo giá thị trường tại thời điểm giao dịch, đảm bảo tuân thủ quy định về xác định khoảng giá theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư 120/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính; Các văn bản pháp luật có liên quan và theo quy chế giao dịch chứng khoán hiện hành của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- **Số lượng đặt bán hàng ngày:** Theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư 120/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính; các văn bản pháp luật có liên quan và theo quy chế giao dịch chứng khoán hiện hành của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, cụ thể: *Trong mỗi ngày giao dịch, tổng khối lượng đặt bán tối thiểu từ 3% và tối đa là 10% khối lượng giao dịch đã đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (khối lượng đặt bán không bao gồm khối lượng hủy lệnh và quy định này được miễn trừ khi khối lượng bán còn lại ít hơn 3%).*
- **Tên công ty chứng khoán được chỉ định làm đại lý thực hiện giao dịch bán cổ phiếu quỹ:** Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
 - + Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136 - 138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
 - + Điện thoại: 1900 6446
 - + Tài khoản thực hiện giao dịch: 058C998386

Hoặc một Công ty Chứng khoán khác được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

2. Thông qua việc ủy quyền.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt bán cổ phiếu quỹ này, cụ thể:

- Lựa chọn thời điểm, giá bán, số lượng bán hàng ngày cụ thể để triển khai thực hiện bán cổ phiếu quỹ, nhằm đảm bảo việc bán cổ phiếu quỹ được thực hiện một cách hợp pháp, đúng qui định, phù hợp với tình hình thực tế và các kế hoạch của Công ty.
- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép bán cổ phiếu quỹ với Ủy ban chứng khoán nhà nước (SSC), bổ sung hoặc sửa đổi phương án theo yêu cầu của SSC hoặc cho mục đích tuân thủ các qui định pháp luật liên quan.
- Quyết định và thực hiện tất cả các vấn đề, thủ tục cần thiết liên quan đến việc bán cổ phiếu quỹ.
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc vụ thể nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



MAI HOÀI AN

QUY CHẾ

PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY NĂM 2026

(Quy chế ESOP 2026)

*(Ban hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên
năm 2026 - Phụ lục 1)*

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 07 năm 2026

Điều 1. Mục đích phát hành

1. Duy trì đội ngũ thành viên công ty có sức sáng tạo, khả năng làm việc chuyên nghiệp và tinh thần đồng đội cao;
2. Ghi nhận sự gắn bó, nỗ lực và đóng góp tích cực của Người lao động trong hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2025;
3. Thu hút bằng hình thức đãi ngộ thiết thực, linh hoạt cho thành viên mới có tiềm năng phát triển và có hoài bão cống hiến lâu dài cho công ty.

Điều 2. Một số từ viết tắt

- ESOP: “Employee Stock Option Program” là Chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động trong công ty.
- Chương trình ESOP 2026: là chương trình phát hành Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn Người lao động trong năm 2026.
- CP: Cổ phiếu phổ thông
- UBCKNN: Ủy ban chứng khoán nhà nước.
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BDH: Ban điều hành
- NLĐ: Người lao động

Điều 3. Nội dung

1. Đối tượng NLĐ được quyền tham gia Chương trình ESOP 2026

Cán bộ nhân viên thuộc Công ty Cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu và Công ty TNHH Global - Sitem sau đây gọi là “**Công ty**”) đáp ứng các tiêu chuẩn:

a. Tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình ESOP 2026:

- Là cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhân viên đang đảm nhiệm các chức vụ tại Công ty, và;
- Có đóng góp nổi bật và tích cực vào kết quả của Công ty trong năm 2025;
- Có thời gian làm việc, gắn bó với Công ty từ 01 năm trở lên tính đến ngày 31/03/2026 (trừ đối tượng là CBNV tiềm năng, lãnh đạo tiềm năng - là cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhân viên đang trong quá trình bổ nhiệm hoặc đào tạo trở thành đội ngũ kế thừa các vị trí quản lý, điều hành của Công ty); hoặc NLĐ có thời gian làm việc tại Công ty dưới 01 năm tính đến ngày 31/03/2026 (áp dụng đối với CBNV được luân chuyển từ các công ty thành viên khác trong Tập đoàn).
- Có kết quả đánh giá năm 2025 từ mức hoàn thành cơ bản theo đánh giá nội bộ của Công ty (trừ trường hợp CBNV tiềm năng, lãnh đạo tiềm năng chưa được đánh giá cuối năm do thời gian công tác dưới 1 năm).

b. NLĐ không thuộc một trong các trường hợp sau:

- Vi phạm nội quy lao động;
- Đã nộp đơn xin nghỉ việc và đang được giải quyết thủ tục thôi việc;
- Không được công ty tái ký Hợp đồng lao động;

- Công ty đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động;
- Đang trong quá trình xử lý kỷ luật lao động.

2. Nguyên tắc và công thức xác định số lượng cổ phiếu ESOP 2026

a. Số lượng CP được quyền mua của mỗi cá nhân:

$$\text{Số lượng CP được quyền mua của cá nhân} = \frac{\text{Tổng số lượng cổ phần trong đợt phát hành}}{\text{Tổng hệ số đóng góp}} \times \text{Hệ số đóng góp của cá nhân}$$

b. Hệ số đóng góp của cá nhân:

$$\text{Hệ số đóng góp của cá nhân} = \text{HS chức danh} \times \text{HS đánh giá} \times \text{HS ảnh hưởng} \times \text{HS thâm niên}$$

Trong đó:

HS chức danh: Được xác định theo vị trí, chức danh của NLĐ cụ thể như sau:

Chức danh	HS chức danh
Tổng Giám Đốc/Lãnh đạo tiềm năng hoặc tương đương	10
Phó TGD/ GD điều hành	8
Giám đốc hoặc tương đương	6
PGD / KTT	4
Trưởng phòng / Trưởng bộ phận / phó phòng / Cán bộ tiềm năng	2
Nhân viên	1

Trường hợp NLĐ đồng thời kiêm nhiệm nhiều chức danh thì sẽ áp dụng hệ số của chức danh cao nhất

Hệ số đánh giá: Được xác định dựa trên kết quả hoàn thành công việc của NLĐ trong năm 2025 cụ thể như sau:

Mức độ hoàn thành	HS đánh giá
Xuất sắc	5
Tốt	4
Khá	3
Trung bình	2
Cơ bản	1

Trường hợp CBNV tiềm năng, lãnh đạo tiềm năng chưa thực hiện đánh giá cuối năm do thời gian công tác dưới 1 năm sẽ áp dụng hệ số đánh giá là 3.

HS ảnh hưởng: Phân phối cổ phiếu theo tiêu chí mức độ trọng yếu các chức danh, NLĐ có đóng góp quan trọng vào kết quả kinh doanh trong năm 2025. Áp dụng hệ số lớn nhất đối với NLĐ có nhiều chức danh, đóng góp lớn cho của Công ty như sau:

Đối tượng	HS ảnh hưởng
NLĐ giữ chức vụ đại diện PL tại công ty	4

Đối tượng	HS ảnh hưởng
NLĐ có đóng góp quan trọng vào kết quả kinh doanh trong năm gồm: Giám đốc điều hành, Giám đốc / Trưởng phòng kinh doanh, Trưởng phòng Presales, Kỹ thuật / KTT	3
NLĐ khác	1

Hệ số thâm niên: Phân phối cổ phiếu theo tiêu chí thời gian làm việc của từng NLĐ tính đến ngày 31/03/2026 cụ thể như sau:

Thời gian làm việc	HS thâm niên
Từ 2 năm trở lên	4
Từ 1 năm đến dưới 2 năm	2
Dưới 1 năm	1

Trường hợp NLĐ có thời gian công tác ở cả Công ty Cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu và Công ty TNHH Global – Sitem thì sẽ lựa chọn thời gian công tác dài hơn.

- c. Tổng hệ số đóng góp: là tổng các hệ số của tất cả các cá nhân được đề cử trong từng đợt phát hành.

3. Tổng số lượng cổ phần phát hành ESOP 2026 và quy định phân chia

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tỷ lệ số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 5,0% tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2025 (dự kiến).
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 615.565 cổ phiếu. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định cụ thể số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành theo tỷ lệ nêu trên và tối đa không quá 615.565 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến tính theo mệnh giá: 6.155.650.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ, một trăm năm mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

4. Phương án xử lý trong trường hợp Cổ phiếu không phân phối hết:

- Số cổ phiếu chưa phân phối hết do NLĐ đủ tiêu chuẩn không đăng ký mua hoặc hoặc đăng ký mua không hết số lượng được phân bổ, hoặc NLĐ không nộp tiền mua hoặc nộp tiền không đủ theo số lượng đã đăng ký trong thời gian quy định, hoặc do trong khoảng thời gian từ lúc ĐHĐCĐ thông qua danh sách NLĐ được tham gia Chương trình ESOP 2026 đến thời điểm UBCKNN công bố về việc nhận đủ hồ sơ phát hành Cổ phiếu ESOP, NLĐ không còn thuộc đối tượng và/hoặc không đủ tiêu chuẩn tham gia Chương trình ESOP 2026 thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT được toàn quyền quyết định, phân phối tiếp cho NLĐ khác đủ tiêu chuẩn theo danh sách đã được ĐHĐCĐ thông qua và có nhu cầu mua thêm.
- Trường hợp, HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu còn dư không được phát hành hết sẽ được hủy bỏ và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

5. Quy định về hạn chế chuyển nhượng:

Toàn bộ cổ phiếu trong đợt chào bán theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty trong đợt này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

6. Những quy định về chuyển nhượng, thu hồi cổ phiếu, hủy bỏ và thay đổi hiệu lực của quyền mua

- a. Chuyển quyền mua: Người được hưởng quyền mua CP theo ESOP không được phép chuyển quyền cho bất kỳ ai khác;
- b. Chuyển nhượng: Người sở hữu CP theo ESOP không được quyền chuyển nhượng số CP đó trong thời gian CP bị giới hạn chuyển nhượng.
- c. Thành viên được chuyển công việc trong tập đoàn ITD (với quyết định chuyển chính thức của Ban nhân sự) trong thời gian giới hạn chuyển nhượng sẽ được tiếp tục duy trì quyền sở hữu cổ phiếu ưu đãi này;
- d. Thu hồi:

- Công ty có quyền mua lại số CP đã phát hành theo chương trình ESOP trong các trường hợp sau:
 - Nhân viên nộp đơn xin nghỉ việc trong thời gian CP bị giới hạn chuyển nhượng;
 - Nhân viên bị kỷ luật từ cảnh cáo hạ bậc lương trở lên;

Ngày HĐQT ra quyết định việc mua lại được xác định là ngày thực thi quyền mua lại cổ phiếu ESOP. Trong trường hợp thủ tục không kịp hoàn tất thì thời gian hạn chế chuyển nhượng của các cổ phần ESOP bị mua lại này sẽ cộng thêm thời gian làm thủ tục với các cơ quan nhà nước liên quan;

- Việc không mua lại đối với các trường hợp đặc biệt cần có sự chấp thuận của HĐQT;
- Giá mua lại bằng giá phát hành. Việc thanh toán được tiến hành trong thời gian được UBCKNN chấp thuận;
- Đối với các trường hợp đặc biệt khác chưa được quy định ở trên, ĐHCĐ đồng ý uỷ quyền cho HĐQT xem xét từng trường hợp cụ thể để ra quyết định phù hợp quy định pháp luật.

7. Bán ra Cổ phiếu ESOP được công ty mua lại.

Đối với Cổ phiếu ESOP được công ty thu hồi/ mua lại theo quy định tại điểm d khoản 6 điều 3 Quy chế này, Công ty sẽ bán ra theo phương thức khớp lệnh và/hoặc thoả thuận theo quy định của pháp luật hiện hành về chứng khoán, đảm bảo việc bán ra phù hợp với quy định pháp luật tại từng thời điểm.

8. Nghĩa vụ và quyền lợi của người hưởng quyền mua

- a. Thành viên khi đồng ý mua cổ phần đương nhiên chấp nhận Điều lệ hiện hành và các quy định quản trị công ty (bao gồm cả Quy chế này).

- b. Hưởng quyền lợi như một cổ đông sau khi thực hiện quyền mua của mình trừ việc giới hạn chuyển nhượng.
- c. Tuân thủ nghĩa vụ thuế và phí: trừ trường hợp bị mua lại / thu hồi theo quy định tại Quy chế này, CBNV được hưởng ESOP 2026 phải nộp thuế, phí và tuân thủ các quy định về thuế phát sinh từ chuyển nhượng Cổ phiếu, thực hiện các quyền phát sinh từ Cổ phiếu ESOP theo quy định của pháp luật hiện hành tại từng thời điểm áp dụng.

9. Đăng ký và phương thức thanh toán

- NLĐ theo danh sách được duyệt làm thủ tục đăng ký mua.
- Phương thức thanh toán: chuyển khoản theo tài khoản chỉ định do Công ty thông báo.

10. Thời gian thực hiện

Việc phát hành Cổ phiếu ESOP được thực hiện sau khi Quy chế này được ĐHĐCĐ phê duyệt và sau khi UBCKNN có văn bản thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn NLĐ.

Điều 4. Tổ chức thực hiện chương trình ESOP:

HĐQT chịu trách nhiệm:

- Tổ chức thực hiện Chương trình ESOP 2026 theo phương án phát hành Cổ phiếu mà ĐHĐCĐ công ty đã thông qua;
- Cập nhật, bổ sung, điều chỉnh Danh sách NLĐ được tham gia Chương trình ESOP 2026, bao gồm việc chấm dứt tư cách NLĐ đủ tiêu chuẩn tham gia Chương trình ESOP 2026 hoặc thay đổi chỉ tiêu phân phối Cổ phiếu của các NLĐ theo các tiêu chuẩn và nguyên tắc phân phối đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Xử lý số cổ phiếu lẻ, dôi dư sau khi phân phối (nếu có).
- Xét duyệt các trường hợp thu hồi/mua lại, các trường hợp được tiếp tục hưởng quyền lợi của Chương trình ESOP 2026 và/hoặc các trường hợp đặc biệt khác.
- Quyết định các vấn đề khác của Chương trình ESOP 2026 theo nội dung giao/ủy quyền của HĐQT.

Điều 5. Triển khai thực hiện:

- HĐQT phối hợp với các bộ phận liên quan xây dựng bộ hồ sơ đăng ký phát hành Cổ phiếu theo chương trình ESOP 2026 trình UBCKNN thông quan.
- Sau khi được UBCKNN công bố về việc nhận đủ hồ sơ phát hành Cổ phiếu ESOP, HĐQT sẽ thông báo cho NLĐ đủ tiêu chuẩn tham gia ESOP 2026 đã được ĐHĐCĐ thông qua về số lượng Cổ phiếu ESOP được phân phối và trình tự thủ tục đăng ký mua Cổ phiếu được phân phối.
- Sau khi hoàn tất việc phát hành và thực hiện nghĩa vụ báo cáo kết quả phát hành theo quy định pháp luật, Công ty sẽ tiến hành thủ tục đăng ký lưu ký chứng khoán cũng như niêm yết bổ sung số Cổ phiếu được phát hành theo quy định pháp luật.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

- Quy chế ưu đãi quyền sở hữu cổ phần dành cho người lao động của Công ty Cổ phần Kỹ Thuật Điện Toàn Cầu có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua. Những quy định của Công ty trước đây trái với nội dung quy chế này không còn hiệu lực.
- Giao/ủy quyền cho HĐQT Công ty có thẩm quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy chế này trong quá trình triển khai Chương trình ESOP 2026 để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty hoặc phù hợp với quy định của pháp luật tại từng thời điểm (nếu có).
- HĐQT, Ban TGD, các thành viên Chương trình ESOP 2026, các Giám đốc/ Trưởng phòng ban và toàn thể NLĐ trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HỮU DŨNG



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 07 năm 2026

PHỤ LỤC 02 – DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG PHÁT HÀNH ESOP 2026

(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

STT	Họ tên	Chức vụ	Ngày vào làm việc	HS chức danh	Hệ số đánh giá	HS ảnh hưởng	HS thâm niên	Hệ số đóng góp	Số lượng CP được mua
I.	BAN LÃNH ĐẠO								
1	Nguyễn Hữu Dũng	TGD	01/01/2021	10	5	4	4	800	203,400
2	Nguyễn Hương Giang	GD điều hành	01/04/2022	8	5	3	4	480	122,100
3	Nguyễn Ngọc Duy	GD Kinh doanh	11/05/2007	6	5	3	4	360	91,600
II	CẤP QUẢN LÝ								
4	Mai Ngọc Phượng	KTT	15/08/2005	4	5	3	4	240	61,000
6	Trần Quang Khải	TP presales	03/05/2013	2	4	3	4	96	24,400
7	Đào Hồng Hải	TP Kỹ thuật	14/07/2011	2	3	3	4	72	18,300
8	Tổng Thành Tâm	TP kinh doanh	09/05/2011	2	4	3	4	96	24,400
9	Đinh Đăng Khoa	TP kinh doanh	15/09/2023	2	4	3	4	96	24,400
10	Nguyễn Thanh Tâm	Phụ trách P.mua hàng	16/07/2024	2	5	1	2	20	5,100
11	Nguyễn Thị Mai Hương	Phụ trách.HCNS	03/09/2008	2	5	1	4	40	10,200
12	Nguyễn Văn Vạn	Quản lý dự án	20/05/2022	2	5	1	4	40	10,200
III	CẤP NHÂN VIÊN – CBNV tiềm năng								
13	Lê Minh Tín	Phó phòng Kinh doanh	05/10/2023	2	5	1	4	40	10,200
14	Nguyễn Văn Tiến	NV Kinh doanh	05/04/2016	2	5	1	4	40	10,200
	TỔNG CỘNG							2,420	615,500